

Số 2489 /QĐ-HĐTD

Hòa Bình, ngày 01 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển dụng viên chức năm 2019

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về việc tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; ;

Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2432/QĐ-SGD&ĐT ngày 24/9/2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2019;

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình thông báo công khai danh sách trích ngang lý lịch của thí sinh đủ điều kiện dự tuyển dụng viên chức vòng 1 năm 2019 (có danh sách trích ngang kèm theo); thông báo địa điểm thi, thời gian niêm yết số báo danh, phòng thi và thí sinh làm thủ tục nộp lệ phí dự thi, thời gian bắt đầu thi của từng phần thi trong nội dung thi trắc nghiệm ở vòng 1, thời cụ thể như sau:

1. Địa điểm thi: Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình; địa chỉ Đường Võ Thị Sáu, phường Chăm Mát, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Thời gian niêm yết số báo danh, phòng thi và làm thủ tục nộp lệ phí dự thi: 14 giờ 00 phút, ngày 21/11/2019; tại Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình. Phí dự tuyển 400.000đ/1 thí sinh.

3. Thời gian thi: **Ngày 22/11/2019**

- Từ 8 giờ 00' đến 9 giờ 00', thi trắc nghiệm trên giấy môn kiến thức chung.
- Từ 9 giờ 30' đến 10 giờ 00', thi trắc nghiệm trên giấy môn Tin học.
- Từ 10 giờ 30' đến 11 giờ 00', thi trắc nghiệm trên giấy môn Tiếng Anh.

Nếu có vấn đề gì thắc mắc, thí sinh liên hệ trực tiếp về Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình để được xem xét, giải quyết. /*Trần*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Website Sở GD&ĐT;
- Các thành viên HĐTD;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, TCCB (05b).


CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
[Signature]
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT
Bùi Thị Kim Tuyền

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2019

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ THI
TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 489 /TB-SGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
Trường PT DTNT Lương Sơn										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Toán										
1	Đinh Thu Hạnh	18/07/1997	Nữ	Kinh		Gia Hưng, Gia Viễn, Ninh Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Toán học	
2	Hoàng Thị Thu Hiền	11/01/1986	Nữ	Tày	02	Lam Sơn, Na Rì, Bắc Kạn	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	Th.S	Toán học	NN
3	Kiều Thị Thanh Huyền	19/02/1997	Nữ	Kinh		Đông Yên, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Toán học	
4	Nguyễn Thị Thu Hương	30/08/1988	Nữ	Mường	02	Mông Hóa, Kỳ Sơn, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Toán học	NN
5	Phạm Thị Lương	21/01/1992	Nữ	Kinh		Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Toán học	
6	Nguyễn Thị Thu Ngân	04/09/1992	Nữ	Kinh		Đồng Tiến, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Toán học	
7	Trần Thị Nguyệt	19/02/1991	Nữ	Mường	02	Dân Hạ, Kỳ Sơn, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Toán học	NN
8	Bùi Thị Trang	22/06/1992	Nữ	Kinh		Hữu Bằng, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội	ĐH	Toán - Tin	TH
9	Nguyễn Thị Trinh	24/11/1996	Nữ	Kinh		Kim Chung, Hoài Đức, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Toán học	
10	Quách Thị Vượng	12/06/1995	Nữ	Mường	02	Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Toán học	NN
Trường PT DTNT B Đà Bắc										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Toán										
11	Nguyễn Minh Thoa	29/04/1995	Nữ	Mường	02	Hợp Thịnh, Kỳ Sơn, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Toán học	NN
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Sinh học										
12	Trần Thị Ngọc Ánh	06/03/1995	Nữ	Kinh		Vũ Di, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Sinh học	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
13	Đặng Thị Phương	20/10/1997	Nữ	Dao	02	Bạch Hà, Yên Bình, Yên Bái	Đại học Hùng Vương	ĐH	Sư phạm Sinh học	
Vị trí đăng ký dự tuyển: Nhân viên Văn thư kiêm thủ quỹ										
14	Nguyễn Thị Loan	24/10/1981	Nữ	Kinh		Toàn Sơn, Đà Bắc, Hòa Bình	Trung học KT-KT Hòa Bình	THCN	Kế toán DNSX	
15	Nguyễn Thị Thắm	03/01/1994	Nữ	Mường	02	Thống Nhất, TP Hòa Bình, Hòa Bình	Đại học Lâm Nghiệp	ĐH	Kế toán	NN
16	Phan Thị Thương	25/03/1996	Nữ	Kinh		Xuân Phương, Xuân Trường, Nam Đ	Đại học TC&QTKD	ĐH	Kế toán	NN
Trường PT DTNT Cao Phong										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Kỹ thuật viên Công nghệ thông tin										
17	Bùi Văn Thắng	12/06/1987	Nam	Mường	02	Tú Sơn, Kim Bôi, Hòa Bình	Học viện Bưu chính viễn thông	ĐH	Công nghệ thông tin	NNTH
Trường PT DTNT Mai Châu										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Nhân viên Giáo vụ										
18	Lê Thùy Linh	02/11/1993	Nữ	Kinh		Chiềng Châu, Mai Châu, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Hóa học	
19	Bùi Thị Nguyệt	25/12/1989	Nữ	Mường	02	Phong Phú, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Tiếng Anh	NN
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Âm nhạc										
20	Sùng Y Dua	20/04/1994	Nữ	H'Mông	02	Pà Cò, Mai Châu, Hòa Bình	ĐHSP Nghệ thuật Trung ương	ĐH	Sư phạm Âm nhạc	NN
Trường PT DTNT B Mai Châu										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục thể chất										
21	Lò Văn Cung	19/04/1993	Nam	Thái	02	Tà Hừa, Than Uyên, Lai Châu	Đại học Tây Bắc	ĐH	SP Giáo dục thể chất	NN
22	Đình Long Thọ	28/12/1995	Nam	Mường	02	Quy Hậu, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	SP Giáo dục thể chất	NN
Trường PT DTNT Lạc Sơn										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Sinh học										
23	Bùi Thu Hà	27/11/1992	Nữ	Mường	02	Tân Lập, Lạc Sơn, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Sinh học	NN
24	Quảng Thị Mỹ Lệ	15/12/1994	Nữ	Thái	02	Sập Vạt, Yên Châu, Sơn La	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Sinh học	NN

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
25	Bùi Thị Ngọc Mai	29/11/1991	Nữ	Mường	02	Tân Lập, Lạc Sơn, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Sinh học	NN
26	Đinh Thị Ngân	18/08/1996	Nữ	Mường	02	Yên Sơn, Thanh Sơn, Phú Thọ	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Sinh học	NN
27	Bùi Thị Kiều Trang	02/09/1996	Nữ	Mường	02	Yên Trị, Yên Thủy, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Sinh học	NN
28	Lương Thị Thu Trinh	10/03/1993	Nữ	Tày	02	Phi Hải, Quảng Yên, Cao Bằng	Đại học Tây Nguyên	ĐH	Sư phạm Sinh học	NN
Trường PT DTNT Lạc Thủy										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Nhân viên Văn thư kiêm thủ quỹ										
29	Nguyễn Thị Hồng	26/12/1988	Nữ	Tày	02	Tân Tri, Bắc Sơn, Lạng Sơn	CĐ Nội vụ Hà Nội	CĐ	Văn thư - Lưu trữ	NN
30	Trần Thị Hồng Thắm	23/03/1983	Nữ	Kinh		P.Hồng Châu, TP.Hưng Yên, Hưng	Đại học Chu Văn An	CĐ	Kế toán	
Trường PT DTNT Kim Bôi										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Nhân viên Văn thư kiêm thủ quỹ										
31	Bùi Thị Bắc	26/04/1987	Nữ	Mường	02	Đông Lai, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Thành Đô	ĐH	Kế toán	NN
32	Bạch Mạnh Hùng	08/06/1991	Nam	Mường	02	Bắc Sơn, Kim Bôi, Hòa Bình	ĐH KT&QTKD Thái Nguyên	ĐH	Kế toán	NN
33	Bùi Văn Ngọc	02/04/1985	Nam	Mường	02	Trung Bì, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Công nghiệp Hà Nội	ĐH	Kế toán	NN
34	Đặng Việt Thắng	19/08/1989	Nam	Mường	02	Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Thăng Long	ĐH	Kế toán	NN
35	Khương Thị Yến	18/05/1992	Nữ	Kinh		Bình Lãng, Tứ Kỳ, Hải Dương	Đại học Đại Nam	ĐH	Kế toán	
Trường THPT Nam Lương Sơn										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Hóa học										
36	Nguyễn Thị Minh Anh	17/11/1997	Nữ	Kinh		Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Giáo dục - ĐHQGHN	ĐH	Sư phạm Hóa học	
37	Nguyễn Minh Đức	12/01/1993	Nam	Kinh		Bình Minh, Thanh Oai, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Hóa học	
38	Đỗ Thị Hạnh	06/09/1997	Nữ	Kinh		Đông Phương Yên, Chương Mỹ, Hà	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Hóa học	
39	Nguyễn Thúy Hằng	03/07/1997	Nữ	Kinh		Phùng Xá, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Hóa học	
40	Trần Thị Hòa	05/11/1997	Nữ	Kinh		Vạn Thái, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Hóa học	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
41	Đỗ Thảo Lam	21/04/1994	Nữ	Kinh		Đông Yên, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Giáo dục - ĐHQGHN	ĐH	Sư phạm Hóa học	
42	Nguyễn Thùy Linh	09/10/1996	Nữ	Kinh		Phùng Xá, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Hóa học	
43	Đàm Thị Thu Quỳnh	08/07/1995	Nữ	Kinh		Trúc Lâm, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Hóa học	
44	Bùi Thị Thi	10/05/1994	Nữ	Mường	02	Thượng Bì, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Hóa học	
45	Nguyễn Hoài Thu	27/10/1993	Nữ	Kinh		Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Hóa học	

Trường THPT Cù Chính Lan

Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Tiếng Anh

46	Trần Kim Thoa	14/12/1992	Nữ	Kinh		Hồng Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Cử nhân Tiếng Anh	
47	Nguyễn Ngọc Tú	14/10/1983	Nữ	Mường	02	An Phú, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Ngoại Thương	ĐH	Ngôn ngữ Anh	NN

Trường THPT Đà Bắc

Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục thể chất

48	Nguyễn Văn Mai	04/01/1992	Nam	Mường	02	TP.Hòa Bình, Hòa Bình	Đại học TDDT Bắc Ninh	ĐH	SP Giáo dục thể chất	NN
49	Nguyễn Văn Việt	17/03/1995	Nam	Kinh		Đội Bình, Ứng Hòa, Hà Nội	ĐHSP Thể dục thể thao Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục thể chất	

Trường THPT Mường Chiềng

Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Toán

50	Nguyễn Thị Thu Hiền	21/01/1996	Nữ	Kinh		Cổ Nghĩa, Lạc Thủy, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Toán học	
----	---------------------	------------	----	------	--	------------------------------	-----------------------------	----	------------------	--

Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Ngữ văn

51	Nguyễn Thị Lâm	18/06/1995	Nữ	Kinh		Hoa Lư, Ninh Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
52	Vũ Thị Phương	02/12/1996	Nữ	Kinh		Thụy Dũng, Thái Thụy, Thái Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
53	Nguyễn Thị Thu	14/09/1996	Nữ	Mường	02	Thành Lập, Lương Sơn, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
54	Bùi Thị Vân	28/08/1995	Nữ	Mường	02	Do Nhân, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN

Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Tiếng Anh

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
55	Hoàng Thành Công	14/02/1987	Nam	Mường	02	Lương Sơn, Hòa Bình	Đại học Mở Hà Nội	ĐH	Tiếng Anh	NN
56	Lò Mạnh Hải	22/06/1995	Nam	Thái	02	Chiềng Cọ, TP.Sơn La, Sơn La	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Tiếng Anh	NN
Vị trí đăng ký dự tuyển: Nhân viên Kế toán										
57	Nguyễn Thị Thanh Hương	20/04/1993	Nữ	Kinh		Thạch Xá, Thạch Thất, Hà Nội	CĐ Kinh tế công nghiệp Hà Nội	CĐ	Kế toán	
58	Bùi Thị Trung Nghĩa	15/04/1995	Nữ	Mường	02	Văn Nghĩa, Lạc Sơn, Hòa Bình	Đại học TC-QTKD	ĐH	Kế toán	NN
Trường THPT Yên Hòa										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Toán										
59	Bùi Thị Hòa	16/02/1989	Nữ	Mường	02	Vĩnh Tiến, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Toán học	NN
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Hóa học										
60	Nguyễn Thị Vân Anh	12/09/1994	Nữ	Kinh		Lê Thanh, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Hóa học	
61	Phùng Thị Vân Anh	30/08/1996	Nữ	Kinh		Hữu Văn, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Hóa học	
62	Nguyễn Thị Ánh	29/07/1994	Nữ	Kinh		Thạch Điền, Thạch Hà, Hà Tĩnh	Đại học Sư phạm Hà Nội	Th.S	Hóa học	
63	Nguyễn Thu Thảo	27/10/1992	Nữ	Kinh		TT.Đà Bắc, Đà Bắc, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Hóa học	
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Ngữ văn										
64	Bùi Thị Thanh	15/06/1989	Nữ	Mường	02	Trung Bì, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
65	Lương Văn Thuần	14/01/1995	Nam	Tày	02	Đoàn Kết, Đà Bắc, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
66	Hoàng Thị Thủy	19/01/1987	Nữ	Kinh		An Bình, Lạc Thủy, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục Công dân										
67	Quách Thị Thơm	01/02/1989	Nữ	Mường	02	Mãn Đức, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Giáo dục Chính trị	NN
68	Bùi Thị Thuận	17/07/1995	Nữ	Mường	02	Phú Cường, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Giáo dục chính trị	NN
Trường THPT Cao Phong										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục thể chất										

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
69	Nguyễn Duy Anh	15/02/1991	Nam	Kinh		Vũ Thư, Thái Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	SP Giáo dục thể chất	
70	Nguyễn Thị Len	02/09/1995	Nữ	Kinh		Thanh Vân, Tam Dương, Vĩnh Phúc	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục thể chất	
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Công nghệ										
71	Bùi Phương Thảo	12/10/1995	Nữ	Kinh		Đông Bắc, Kim Bôi, Hòa Bình	ĐH Kỹ thuật công nghiệp Thái	ĐH	SP KT Công nghiệp	
Trường THPT Thạch Yên										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Nhân viên Văn thư kiêm thủ quỹ										
72	Quách Văn Đạt	18/12/1995	Nam	Mường	02	Văn Sơn, Lạc Sơn, Hòa Bình	CĐ Kinh tế kỹ thuật Hòa Bình	THCN	Kế toán doanh nghiệp	NN
Trường THPT Tân Lạc										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục Công dân										
73	Bùi Đức Chính	18/03/1995	Nam	Mường	02	Thượng Bì, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục chính trị	NN
74	Nguyễn Thị Duyên	21/03/1993	Nữ	Mường	02	Kim Sơn, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm GDCT-QPA	NN
75	Phạm Mỹ Hạnh	21/02/1994	Nữ	Thái		Xuân Trường, Nam Định	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	SP Giáo dục chính trị	NN
76	Nguyễn Thị Hậu	05/03/1992	Nữ	Mường	02	Hợp Kim, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	SP Giáo dục chính trị	NN
77	Nguyễn Tùng Lâm	17/07/1997	Nam	Kinh		Yên Thủy, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	SP Giáo dục chính trị	
78	Đinh Thị Lân	27/07/1993	Nữ	Mường	02	Song Pe, Bắc Yên, Sơn La	Đại học Tây Bắc	ĐH	SP Giáo dục chính trị	NN
79	Nguyễn Thị Thu Trang	18/08/1993	Nữ	Mường	02	Tân Hòa, TP.Hòa Bình, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục chính trị	NN
Trường THPT Mường Bi										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm										
80	Bùi Như Hoa	29/04/1989	Nữ	Mường	02	Thượng Cốc, Lạc Sơn, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Sinh học	NN
Trường THPT Lũng Vân										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Lịch sử										
81	Nguyễn Lan Anh	28/07/1990	Nữ	Mường		Kỳ Sơn, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
82	Bùi Văn Chiến	28/12/1988	Nam	Mường	02	Thu Phong, Cao Phong, Hòa Bình	Đại học Hùng Vương	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN
83	Tấn Thị Chư	08/11/1995	Nữ	H'Mông	02	Lóng Luông, Vân Hồ, Sơn La	Đại học Sư phạm Thái nguyên	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN
84	Lương Văn Công	21/04/1994	Nam	Thái	02	Mường Tè, Vân Hồ, Sơn La	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN
85	Nguyễn Công Đức	22/09/1997	Nam	Tày	02	Phú Tiến, Định Hóa, Thái Nguyên	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN
86	Đỗ Việt Hà	15/01/1996	Nam	Kinh		Mường Khén, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Lịch sử	
87	Đinh Thị Kiên	16/08/1994	Nữ	Mường	02	Lũng Vân, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN
88	Bùi Thị Lo Liên	22/08/1989	Nữ	Mường	02	Đú Sánh, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN
89	Trần Thị Mai Loan	28/05/1989	Nữ	Kinh		Hiển Khánh, Vụ Bản, Nam Định	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Lịch sử	
90	Bùi Thị Mùi	24/07/1991	Nữ	Mường	02	Đú Sánh, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Lịch sử	NN
91	Lê Phương Nga	27/03/1996	Nữ	Dao	02	Yên Sơn, Thanh Sơn, Phú Thọ	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN
92	Nguyễn Thị Kim Nhung	10/10/1993	Nữ	Mường	02	P.Tân Hòa, TP.Hòa Bình, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN
93	Bùi Thị Nương	08/12/1990	Nữ	Mường	02	Kim Bình, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN
94	Lục Thị Thò	12/06/1991	Nữ	Nùng	02	Hạnh Phúc, Quảng Yên, Cao Bằng	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Lịch sử	NN

Trường THPT Mai Châu

Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Vật lý

95	Khà Thị Lan	25/02/1995	Nữ	Thái	02	Nà Phòn, Mai Châu, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Vật lý	NN
96	Đinh Thị Mơ	23/01/1993	Nữ	Mường	02	Phú Vinh, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Vật lý	NN
97	Lương Thị Thanh Thu	07/08/1997	Nữ	Kinh		Cần Kiệm, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Vật lý	
98	Nguyễn Thị Trang	25/09/1994	Nữ	Kinh		Khai Thái, Phú Xuyên, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Vật lý	
99	Hoàng Thị Hải Yến	13/10/1991	Nữ	Nùng	02	Tri Lễ, Văn Quan, Lạng Sơn	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Vật lý	NN

Trường THPT Mai Châu B

Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Tin học

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
100	Lò Văn Hòa	13/02/1990	Nam	Thái	02	Bao La, Mai Châu, Hòa Bình	Đại học KD&CN Hà Nội	ĐH	Công nghệ thông tin	NN
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục thể chất										
101	Lê Minh Nam	12/11/1994	Nam	Kinh		Mai Châu, Hòa Bình	ĐHSP Thể dục thể thao Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục thể chất	
102	Bùi Thị Thảo	02/01/1993	Nữ	Mường	02	Địch Giáo, Tân Lạc, Hòa Bình	ĐHSP Thể dục thể thao Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục thể chất	NN
Trường THPT Lạc Sơn										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Toán										
103	Hoàng Lan Anh	21/04/1997	Nữ	Kinh		Gia Thủy, Nho Quan, Ninh Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Toán học	
104	Nguyễn Thị Thùy Dương	04/07/1997	Nữ	Kinh		Mộc Châu, Sơn La	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Toán học	
105	Nguyễn Tuấn Hải	02/08/1995	Nam	Mường	02	Yên Lạc, Yên Thủy, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Toán học	NN
106	Hoàng Phương Linh	19/11/1997	Nữ	Mường	02	Yên Trị, Yên Thủy, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Toán học	NN
107	Trần Thị Bích Ngọc	10/04/1997	Nữ	Kinh		Kim Mỹ, Kim Sơn, Ninh Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Toán học	
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Vật lý										
108	Đinh Tiến Dũng	21/11/1996	Nam	Kinh		Vũ Lâm, Lạc Sơn, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Vật lý	
109	Quản Văn Khá	27/05/1997	Nam	Kinh		Đồng Tiến, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Vật lý	
110	Bùi Văn Khuân	05/12/1986	Nam	Mường	02	Miền Đồi, Lạc Sơn, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Vật lý	NN
111	Bùi Thị Thơm	07/08/1995	Nữ	Mường	02	Ngỗ Luông, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Vật lý	NN
Trường THPT Quyết Thắng										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Tiếng Anh										
112	Bùi Thị Yến	23/02/1988	Nữ	Mường	02	Vĩnh Tiến, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Tiếng Anh	NN
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục thể chất										
113	Trần Duy Bình	16/01/1996	Nam	Mường	02	Yên Trị, Yên Thủy, Hòa Bình	ĐHPS Thể dục thể thao Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục thể chất	NN
114	Bùi Văn Hùng	03/09/1992	Nam	Mường	02	Ngọc Lâu, Ngọc Sơn, Hòa Bình	ĐHSP Thể dục thể thao Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục thể chất	NN

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
Trường THPT Cộng Hòa										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Ngữ văn										
115	Bùi Thị Bình	20/07/1997	Nữ	Mường	02	Gia Mô, Tân Lạc, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
116	Bùi Thị Chinh	30/09/1994	Nữ	Mường	02	Ân Nghĩa, Lạc Sơn, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
117	Trịnh Thị Thu Hoài	10/11/1987	Nữ	Kinh		Xuân Minh, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Tiếng Anh										
118	Bùi Thị Liên	05/10/1991	Nữ	Mường	02	Nhân Nghĩa, Lạc Sơn, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
Trường THPT Kim Bôi										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục thể chất										
119	Nguyễn Thị Hồng Ánh	11/08/1992	Nữ	Mường		Đồng Tâm, Lạc Thủy, Hòa Bình	ĐHSP Thể dục thể thao Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục thể chất	
120	Nguyễn Thị Điệp	27/07/1991	Nữ	Mường	02	Cao Dương, Lương Sơn, Hòa Bình	Đại học TDTT Bắc Ninh	ĐH	SP Giáo dục thể chất	NN
121	Bạch Thị Vân	21/06/1994	Nữ	Mường	02	Thanh Nông, Lạc Thủy, Hòa Bình	ĐHSP Thể dục thể thao Hà Nội	ĐH	SP Giáo dục thể chất	NN
Trường THPT 19-5 Kim Bôi										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Ngữ văn										
122	Lê Thị Dung	01/01/1991	Nữ	Kinh		Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Văn - GDC	
123	Bùi Thị Thu Hà	10/06/1989	Nữ	Mường	02	Bắc Sơn, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
124	Nguyễn Hồng Hạnh	13/09/1988	Nữ	Mường	02	Tân Thành, Lương Sơn, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
125	Nguyễn Thị Hường	12/12/1996	Nữ	Kinh		Tốt Động, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
126	Trần Văn Thảo	28/01/1978	Nam	Kinh		Dân Hòa, Thanh Oai, Hà Nội	Đại học Huế	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
127	Phạm Kim Tuyền	21/01/1986	Nữ	Kinh		Lạc Thịnh, Lạc Thủy, Hòa Bình	Đại học Giáo dục - ĐHQGHN	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
128	Nguyễn Thị Hải Yến	25/10/1997	Nữ	Kinh		Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
Vị trí đăng ký dự tuyển: Nhân viên Văn thư kiêm thủ quỹ										

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
129	Phạm Thị Hằng	02/12/1988	Nữ	Kinh		Liên Bạt, Ứng Hòa, Hà Nội	Trường TC CN&QT Đông Đô	THCN	Hành chính văn thư	
130	Trần Thị Hằng	31/08/1981	Nữ	Mường	02	Phú Lão, Lạc Thủy, Hòa Bình	Cao đẳng nghề Hòa Bình	CĐ	Kế toán doanh nghiệp	NN
Trường THPT Sào Báy										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Tiếng Anh										
131	Bùi Thị Soi Ngân	02/11/1987	Nữ	Mường	02	Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình	Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN	ĐH	Sư phạm Tiếng Anh	NN
Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Nhân viên Văn thư kiêm thủ quỹ										
132	Trần Thị Thanh Hương	21/10/1978	Nữ	Kinh		Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên	Trung học Lưu trữ và NVVP I	THCN	Văn thư lưu trữ	NN
133	Nguyễn Thị Quỳnh	21/06/1984	Nữ	Kinh		Cao Dương, Thanh Oai, Hà Nội	Đại học Nội vụ	ĐH	Lưu trữ - Văn thư	NNTH
Trường PT DTNT tỉnh										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Kỹ thuật viên Công nghệ thông tin										
134	Nguyễn Thị Định	25/06/1989	Nữ	Mường	02	Mông Hóa, Kỳ Sơn, Hòa Bình	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Tin học	NNTH
135	Bùi Văn Niềm	26/09/1983	Nam	Mường	02	Khánh Thượng, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Mở Hà Nội	ĐH	Kỹ sư Tin học	NNTH
Trung tâm KTTHHN-NNTH										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục nghề nghiệp										
136	Lâm Thị Nhã	12/04/1991	Nữ	Kinh		Cao Dương, Lương Sơn, Hòa Bình	Học viện Nông nghiệp VN	Th.S	SP KT nông nghiệp	
137	Bùi Thương Thoa	01/11/1993	Nữ	Mường	02	Kim Tiến, Kim Bôi, Hòa Bình	Học viện Nông nghiệp VN	ĐH	SP KT nông nghiệp	NN
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Nấu ăn										
138	Bùi Thị Hương	17/01/1991	Nữ	Mường	02	Liên Vũ, Lạc Sơn, Hòa Bình	CĐ nghề Bách Khoa	CĐ	KT chế biến món ăn	NN
Trung tâm GDNN-GDTX huyện Kim Bôi										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Vật lý										
139	Nguyễn Thị Đào	19/01/1989	Nữ	Kinh		Yên Ninh, Ý Yên, Nam Định	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Vật lý	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	DUT	Quê quán	Trường đào tạo	T.độ	Chuyên ngành	Miễn thi
Trung tâm GDNH-GDTX huyện Lương Sơn										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Vật lý										
140	Kim Thị Thu Hiền	06/01/1996	Nữ	Kinh		Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Vật lý	
141	Nguễn Thị Hoa	20/09/1997	Nữ	Kinh		Tốt Động, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Vật lý	
142	Kiều Đức Thái	24/08/1992	Nam	Kinh		Cần Kiệm, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Sư phạm Thái Nguyên	ĐH	Sư phạm Vật lý	
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Ngữ văn										
143	Bùi Thị Bảo Chinh	19/11/1994	Nữ	Mường	02	Cao Răm, Lương Sơn, Hòa Bình	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	NN
144	Lê Thị Hiền	20/09/1987	Nữ	Kinh	02	Thanh Sơn, Kim Bảng, Hà Nam	Đại học Sư phạm Hà Nội	Th.S	Ngữ văn	
145	Ngô Thị Hồng	04/11/1990	Nữ	Kinh		Viên An, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
146	Hà Thị Nụ	23/02/1995	Nữ	Kinh		Tốt Động, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
147	Nguyễn Thị Phụng	22/06/1990	Nữ	Kinh		Đông Yên, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
148	Nguyễn Hải Yến	10/08/1996	Nữ	Kinh		Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	
Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình										
Vị trí đăng ký dự tuyển: Giáo viên Giáo dục Mầm non										
149	Nguyễn Thị Duyên	01/01/1983	Nữ	Kinh		Hưng Hà, Thái Bình	Đại học Sư phạm Hà Nội	ĐH	Giáo dục mầm non	

Ghi chú: Cột Miễn thi NN: miễn thi Ngoại ngữ, TH: Miễn thi Tin học, NNTH: Miễn thi Ngoại ngữ và Tin học